

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4852 /TCT-PCCS
V/v: chính sách thuế

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2006

Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại và hàng hải Quốc Tế

Trả lời công văn số 0900 ITS/CV ngày 03/07/2006 của Công ty TNHH Thương mại và Hàng hải Quốc Tế đề nghị hướng dẫn vướng mắc về chính sách thuế; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Thuế TNDN:

Tại Điều 31 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QHH11 quy định: "Các quy định trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp trái với Luật này đều bãi bỏ".

Tại Điều 2 Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 6/8/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN quy định: " Các quy định về thuế TNDN trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ".

Tại mục 2, phần I Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính quy định: "Bãi bỏ nội dung hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp của các Thông tư do Bộ Tài chính và các ngành ban hành trái với hướng dẫn của Thông tư này".

Căn cứ các quy định trên, từ ngày 01/01/2004 Công ty TNHH Thương mại và Hàng hải Quốc Tế ký hợp đồng thuê tài chính với Công ty cho thuê tài chính 1- Ngân hàng NN Và PTNT để đầu tư thuê mua con tàu Victory, không được hưởng ưu đãi thuế TNDN như quy định tại Quyết định số 149/2003/QĐ-TTg ngày 21/07/2003 của Chính phủ, mà Công ty được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế TNDN tùy theo mức độ đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ.

2. Thuế GTGT:

Căn cứ điểm 7 mục II, Phần A và điểm 5.14 mục IV, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn: "Dịch vụ tín dụng và quỹ đầu tư bao gồm hoạt động cho vay vốn, bảo lãnh cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá trị như tiền, bán tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, cho thuê tài chính của các tổ chức tài chính tín dụng tại Việt Nam; các hoạt động chuyển nhượng vốn theo Pháp luật và hoạt động kinh doanh chứng khoán" thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và "Cơ sở hoạt động cho thuê tài chính cho thuê tài sản thuộc đối tượng chịu thuế GTGT phải có hoá đơn GTGT (đối với tài sản mua trong nước) hoặc chứng từ nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu (đối với tài sản nhập khẩu); tổng số tiền thuế GTGT ghi trên hoá đơn dịch vụ cho thuê tài

chính phải khớp với số tiền thuế GTGT ghi trên hoá đơn (hoặc chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu).

Theo các hướng dẫn trên, trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Hàng hải Quốc Tế thuê mua tài chính con tàu Victory theo hợp đồng thuê tài chính ký giữa Công ty và Công ty cho thuê tài chính 1 thì dịch vụ cho thuê tài chính này không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT nhưng Công ty thuê tài chính 1 phải xuất hoá đơn GTGT theo quy định trên, tổng số tiền thuế GTGT ghi trên hoá đơn dịch vụ cho thuê tài chính phải khớp với số tiền thuế GTGT ghi trên hoá đơn đầu vào của Công ty cho thuê tài chính 1 khi mua con tàu Victory hoặc chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu nếu Công ty cho thuê tài chính 1 nhập khẩu con tàu Victory (thuế suất thuế GTGT 5%).

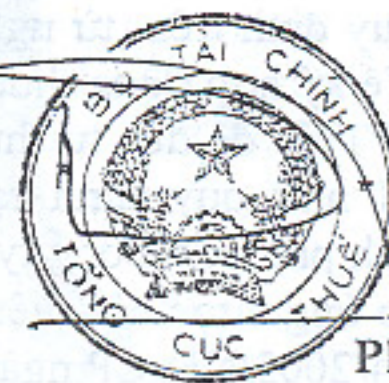
Trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Hàng hải Quốc Tế chuyển giao quyền khai thác con tàu cho Công ty, cổ phần vận tải biển Á châu nếu xác định là tài sản góp vốn thì không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo quy định trên. Nếu xác định là cho thuê thì hoạt động cho thuê tàu này là dịch vụ cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế (vì con tàu Victory được đăng ký vận tải quốc tế) không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo quy định tại điểm 23 mục II phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty TNHH Thương mại và Hàng hải Quốc Tế biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP Hà Nội;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Chính sách thuế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương